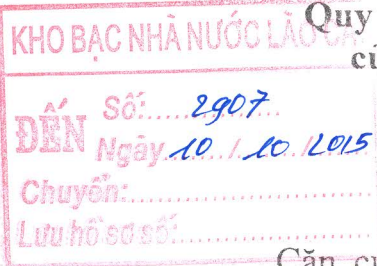


Số: 1962/QĐ - BTC

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Cục Công nghệ thông tin thuộc Kho bạc Nhà nước



**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 26/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Kho bạc Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Cục Công nghệ thông tin là đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

Cục Công nghệ thông tin có tư cách pháp nhân, con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Nhiệm vụ quyền hạn**

1. Trình Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định hoặc đề trình Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định:

a) Dự thảo chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn, kế hoạch 5 năm về phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước;

b) Dự thảo các quy định, quy chế, văn bản hướng dẫn về quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, an toàn bảo mật và đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước;

c) Dự thảo danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin của Kho bạc Nhà nước (không nằm trong bộ tiêu chuẩn chung của Bộ Tài chính) trước khi công bố theo quy định.

2. Hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị Kho bạc Nhà nước về việc thực hiện công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

3. Tổ chức xây dựng, phát triển và quản trị ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước và chương trình ứng dụng của ngành Tài chính do Kho bạc Nhà nước chủ trì thực hiện:

a) Tổ chức xây dựng, triển khai và quản trị các chương trình ứng dụng phục vụ hoạt động nghiệp vụ, quản trị nội bộ Kho bạc Nhà nước, các ứng dụng phục vụ các đơn vị là khách hàng của Kho bạc Nhà nước và chương trình ứng dụng của ngành Tài chính do Kho bạc Nhà nước chủ trì thực hiện;

b) Tổ chức công tác hỗ trợ người sử dụng công nghệ thông tin, giám sát tình hình hoạt động của các chương trình ứng dụng của hệ thống Kho bạc Nhà nước và chương trình ứng dụng của ngành Tài chính do Kho bạc Nhà nước chủ trì thực hiện;

c) Thiết kế, tổ chức xây dựng, bảo trì và quản trị hệ thống mạng, truyền thông, intranet và cơ sở dữ liệu trong hệ thống Kho bạc Nhà nước; quản trị trung tâm dữ liệu, hệ thống máy chủ, hệ thống lưu trữ, cổng kết nối internet tại cơ quan Kho bạc Nhà nước;

d) Thiết kế, tổ chức xây dựng, bảo trì và quản trị hệ thống an toàn bảo mật trong hệ thống Kho bạc Nhà nước; tham mưu và tổ chức thực hiện công tác an ninh, an toàn bảo mật trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

4. Thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án công nghệ thông tin và mua sắm tập trung đối với hàng hóa, dịch vụ công nghệ thông tin:

a) Chủ đầu tư đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin do Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định đầu tư theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính; thẩm định thiết kế sơ bộ các dự án ứng dụng công nghệ thông tin theo phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước;

b) Thực hiện mua sắm tập trung đối với hàng hóa, dịch vụ công nghệ thông tin trong hệ thống Kho bạc Nhà nước theo phân cấp quản lý của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước.

5. Chủ trì xây dựng các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, các đề cương và dự toán chi tiết cho các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin thuộc thẩm quyền quyết định của Kho bạc Nhà nước theo phân cấp quản lý của Bộ Tài chính.

6. Quản trị Trung tâm dữ liệu và hệ thống dự phòng thảm họa của Kho bạc Nhà nước tại Trung tâm dự phòng thảm họa ngành tài chính; quản trị hạ tầng truyền thông thống nhất ngành tài chính trong hệ thống Kho bạc Nhà nước.

7. Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng quy hoạch phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin và thống kê ngành Kho bạc.

8. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính và Kho bạc Nhà nước.

9. Tham gia ý kiến với các đơn vị có liên quan trong việc xây dựng các văn bản, chính sách, chế độ liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của Cục Công nghệ thông tin; nghiên cứu, chuẩn hoá chế độ nghiệp vụ, xây dựng các quy trình nghiệp vụ trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin.

10. Tổ chức nghiên cứu khoa học, hợp tác nghiên cứu khoa học với các đơn vị trong và ngoài hệ thống Kho bạc Nhà nước theo quy định.

11. Lưu giữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu của Cục Công nghệ thông tin theo quy định.

12. Quản lý công chức, hợp đồng lao động và tài chính, tài sản được giao theo quy định.

13. Được quyền yêu cầu các đơn vị, cá nhân cung cấp văn bản, hồ sơ, tài liệu có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

14. Ký các văn bản hướng dẫn, giải thích, trả lời hoặc quan hệ công tác thuộc lĩnh vực quản lý của đơn vị.

15. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Cục Công nghệ thông tin có các phòng:

- a) Phòng Phát triển ứng dụng;
- b) Phòng Quản trị hệ thống;
- c) Phòng Đảm bảo kỹ thuật;
- d) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- đ) Phòng Quản lý dự án công nghệ thông tin;
- e) Phòng Quản lý an ninh thông tin;
- g) Phòng Hỗ trợ công nghệ thông tin.

2. Nhiệm vụ cụ thể của các phòng thuộc Cục Công nghệ thông tin do Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước quy định.

### **Điều 4. Lãnh đạo Cục**

1. Cục Công nghệ thông tin có Cục trưởng và một số Phó Cục trưởng.

Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục Công nghệ thông tin; quản lý công chức, hợp đồng lao động và tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Cục trưởng, Phó Cục trưởng và các chức danh lãnh đạo khác của Cục Công nghệ thông tin thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Bộ Tài chính.

#### **Điều 5. Biên chế và kinh phí hoạt động**

1. Biên chế của Cục Công nghệ thông tin do Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước quyết định trong tổng số biên chế của Kho bạc Nhà nước.

2. Kinh phí hoạt động của Cục Công nghệ thông tin được cấp từ nguồn kinh phí của Kho bạc Nhà nước.

#### **Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

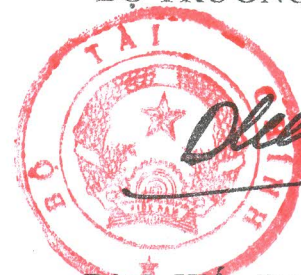
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 116/QĐ-BTC ngày 15/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Công nghệ thông tin trực thuộc Kho bạc Nhà nước.

2. Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin thuộc Kho bạc Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị thuộc Kho bạc Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Lãnh đạo Bộ;
- Như Điều 6;
- Công TTĐT Bộ Tài chính;
- Lưu VT, Vụ TCCB.

**BỘ TRƯỞNG**



**Đinh Tiến Dũng**